

Phú Sơn, ngày 31 tháng 12 năm 2025

**BIÊN BẢN TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ
TRƯỜNG HỌC XANH - SẠCH - ĐẸP - AN TOÀN - HẠNH PHÚC**

Đơn vị : Trường Mầm non Thạch Bình, xã Phú Sơn

I. Thời điểm tự đánh giá: Tháng 12 năm 2025

II. Thành phần tham gia:

1. Bà: Đỗ Thị Lan - Chức vụ Hiệu trưởng
2. Bà: Trần Thị Tâm - Chức vụ Phó hiệu trưởng
3. Bà Nguyễn Thị Huệ - Chức vụ Phó hiệu trưởng
4. Bà: Nguyễn Thị Hảo: GV- Thư ký
5. Bà Nguyễn Thị Hằng - Chức vụ Tổ trưởng chuyên môn MG
6. Bà Phạm Thị Thoan - Chức vụ Tổ phó chuyên môn MG
7. Bà Bùi Thị Loan - Chức vụ Tổ trưởng chuyên môn NT
8. Bà Bùi Thị Tuyết - Chức vụ Tổ phó chuyên môn NT
9. Trần Thu Huyền - Chức vụ Bí thư đoàn thanh niên

III. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

1. Về công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện

a. Ưu điểm

- Nhà trường đã tham khảo ý kiến đóng góp của các giáo viên, học tập kinh nghiệm ở nhiều đơn vị giáo dục trong huyện, qua báo chí, mạng Internet.
- Tìm hiểu, học hỏi kinh nghiệm thực tế của địa phương, lựa chọn tìm những loại cây thích hợp với khu vực đất còn lại và các biện pháp trồng, chăm sóc, bảo quản có hiệu quả thiết thực nhất.
- Ban lãnh đạo trường lập kế hoạch, quy hoạch trồng cây xanh bóng mát, trồng cây cảnh, trang trí phòng học, vệ sinh môi trường cảnh quan sư phạm, hội ý với các tổ chức, đoàn thể trong trường để tham khảo ý kiến đóng góp, bổ sung cho phù hợp.
- Phổ biến rộng rãi kế hoạch trồng cây xanh bóng mát, cây cảnh, cây hoa tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong cuộc họp Hội đồng giáo dục nhà trường.
- Phân công khu vực trồng cây phục vụ học tập, khu vực trồng cây xanh bóng mát, khu vực trồng cây cảnh, trồng thảm cỏ; trồng và chăm sóc hoa dưới các bồn cây xanh, tổ chức kiểm tra, nhắc nhở và đôn đốc cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện kế hoạch theo đúng tiến độ đã đề ra.

- Có quyết định thành lập Ban chỉ đạo, kế hoạch, phân công lãnh đạo phụ trách, triển khai thực hiện đến từng thành viên trong nhà trường
- Có biên bản tự rà soát, tự đánh giá các tiêu chí
- Có hoạt động truyền thông và vận động phối hợp, huy động xã hội hóa xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc.

b. Tồn tại, hạn chế

- Hoạt động truyền thông về xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc nội dung có lúc chưa phong phú.

2. Đánh giá theo từng tiêu chuẩn, tiêu chí:

a) Ưu điểm

Tiêu chí 1: Xanh

- Nhà trường có tường xây, tường rào, khuôn viên được trồng nhiều cây xanh, cây bóng mát, trồng hoa, trồng cỏ, cây cảnh hài hòa và phù hợp với tổng thể kiến trúc nhà trường, phủ xanh các khoảng đất trống.
- Nhà trường đã trồng được nhiều cây xanh, cây bóng mát quanh năm, những loại cây có rễ cọc không dễ bị đổ gãy.
- Nhà trường đã bố trí được các thảm cỏ hình tròn, hình vuông, chữ nhật, bồn hoa dưới các gốc cây bóng mát.
- Nhà trường đã có nhiều chậu cây cảnh, cây hoa được đặt tại những vị trí thích hợp trên sân trường, hành lang đi lại, trong khuôn viên trường, trong các phòng chức năng, phòng làm việc, trong lớp học đảm bảo đẹp mắt, khoa học.
- Nhà trường đã xây dựng được bồn hoa, vườn trường được thiết kế khoa học hợp lý và đã trồng được nhiều loại cây phục vụ cho việc đổi mới các hoạt động giáo dục.
- Nhà trường đã có được hệ thống cây xanh, cây bóng mát, chậu hoa cây cảnh, thảm cỏ được định kỳ, thường xuyên chăm sóc, bổ sung xanh mát quanh năm, được bố trí hợp lý có tính mỹ thuật phục vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh học tập, vui chơi và hưởng thụ những thành quả đó.

Tiêu chí 2: Sạch

- Xử lý rác thải: Nhà trường đã trang bị hệ thống thùng rác có nắp đậy, được đặt tại các vị trí hợp lý thuận tiện đảm bảo mỹ quan, rác được phân loại theo hai nhóm (nhựa ni lông, giấy vụn) và định kỳ phối hợp với bộ phận thu gom rác của địa phương để vận chuyển về khu đổ rác tập trung của địa phương.
- Xử lý hệ thống cống rãnh, nước thải: Hệ thống cống thoát nước của nhà trường được xây đổ bê tông có nắp đậy an toàn đảm bảo thoát nước tốt, không có hồ nước đọng gây ô nhiễm môi trường và muỗi sinh sản, định kỳ được nạo vét, xử lý men đảm bảo thông thoáng không có mùi hôi.

- Nguồn nước sạch: Nhà trường đảm bảo đủ nước uống sạch cho học sinh hàng ngày bằng máy lọc nước sạch; có khu vực rửa tay chân cho giáo viên, học sinh đảm bảo vệ sinh, thuận tiện trong quá trình sử dụng.

- Vệ sinh môi trường: Nhà trường có đầy đủ nhà vệ sinh riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, nhà vệ sinh thoáng mát, đủ ánh sáng, xung quanh khu vực vệ sinh trồng cây xanh với mục tiêu tạo cảm giác thoải mái, chống ô nhiễm khử mùi hôi, nâng cao ý thức sử dụng bảo quản, đi vệ sinh đúng nơi quy định cho học sinh, các khu nhà vệ sinh thường xuyên được tẩy rửa, có hệ thống xả nước tự động đảm bảo không có mùi hôi. Khuôn viên trường, lớp học các phòng chức năng, phòng làm việc thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ.

- Công tác y tế trường học: Học sinh được giáo dục ý thức sống khỏe mạnh và có sự hỗ trợ về y tế của Trạm y tế xã, về tâm lý, thường xuyên theo dõi tuyên truyền các dịch bệnh diễn ra, hướng dẫn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh cách phòng chống, phối hợp với trạm y tế xã tổ chức tiêm chủng, khám nha mắt cho học sinh, kiểm tra theo dõi sức khỏe cho học sinh theo định kỳ.

- Xử lý tiếng ồn: Sắp xếp bố trí hợp lý về thời gian, vị trí sân chơi bãi tập, phòng học, phòng làm việc, giờ ra chơi, giờ thể dục...Đảm bảo bầu không khí trong lành không bị ô nhiễm tiếng ồn trong sân trường, lớp học.

Tiêu chí 3: Đẹp

- Nhà trường đã xây dựng được môi trường xanh, sạch, có cảnh quan hài hòa, có tính thẩm mỹ trong mô hình kiến trúc tổng thể, quy hoạch hợp lý, đảm bảo sự phát triển bền vững trong quá trình xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan của nhà trường.

- Nhà trường đã xây dựng những quy định về nếp sống văn hóa, thiết kế các bảng biểu áp phích và được bố trí, sắp xếp hợp lý đảm bảo tính tiện dụng và mỹ quan thường xuyên nhắc nhở học sinh có ý thức bảo vệ môi trường, biết sống hài hòa thân thiện với thiên nhiên, đảm bảo nhà trường thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện học sinh về lý tưởng, nhân cách, lối sống.

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc những quy định chuẩn mực nhà giáo và học sinh về trang phục đảm bảo gọn gàng, sạch đẹp, giản dị phù hợp với môi trường sư phạm. Xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh với học sinh, giữa học sinh với cán bộ, giáo viên, nhân viên, giữa học sinh với khách, giữa học sinh với cây xanh thảm cỏ bồn hoa, bàn ghế, lớp học, sân trường.

Tiêu chí 4: An toàn

- Cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh giảng dạy, học tập và làm việc, độ cao bàn ghế phù hợp và lắp đặt phòng học chuẩn ánh sáng để giảm thiểu bệnh cong vẹo cột sống và cận thị trong

học sinh, khu vực trường được xây bao quanh, cổng trường có bảo vệ trực 24/24h.

- Nhà trường đã có khu vực để các thiết bị phòng cháy chữa cháy nổ, các bảng biểu hướng dẫn sử dụng và tuyên truyền về phòng chống cháy nổ.

- Xây dựng rèn luyện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có ý thức tự giác thực hiện an toàn trường học, ban tư vấn tâm lý sức khỏe, ban phòng chống cháy nổ có nhiệm vụ đảm bảo an toàn trường học, phòng tránh tai nạn thương tích, giữ gìn an ninh trật tự, đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, đuối nước, nâng cao ý thức tự phòng, tự bảo vệ, đảm bảo không có các tệ nạn xã hội, không có hiện tượng bạo lực trong nhà trường.

- Nhà trường đã có các giải pháp trong giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh và đảm bảo quản lý an toàn trường học thông qua các giờ học ngoại khóa, tích hợp trong các môn học và trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban công an xã, thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở cán bộ giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh thực hiện tốt nội quy, quy định của trường của lớp, có lối sống lành mạnh, không vi phạm pháp luật.

Tiêu chí 5: Hạnh phúc

- Đảm bảo sức khỏe thể chất và sức khỏe tâm lý cho học sinh và CBGVNV khi học tập và tham gia các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; không để xảy ra các hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo, bạo lực học đường:

- + Nhà trường đã thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe CB, GV, NV, HS trong trường. Hàng năm, nhà trường phối hợp với công đoàn tổ chức khám sức khỏe cho 100% CB, GV, NV trong trường.

- + Nhà trường đã tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho HS: Tuyên truyền chủ đề “Phòng chống xâm hại ở trẻ em”; “Phòng ngừa và ứng phó với hiện tượng bạo lực học đường”. Thực hiện dạy kỹ năng sống cho học sinh toàn trường. Nhà trường tuyệt đối không để xảy ra tình trạng bạo lực học đường.

- Nhà trường đã tổ chức các hoạt động giao lưu văn nghệ, TDTT, giáo dục kỹ năng sống để tăng cường sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh Hội thi rung chuông vàng

- Trường đã cải tạo, tu sửa các phòng làm việc, bếp ăn, nhà thể chất, sân chơi, thư viện, nhà vệ sinh ... đạt chuẩn theo quy định, đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

- Duy trì bầu không khí học tập, lao động ăm ắp và thân thiện; mọi thành viên trong trường học, trong lớp học được yêu thương, được tôn trọng, được hiểu, được có giá trị và được đảm bảo an toàn.

- Nhà trường đã xây dựng bộ quy tắc ứng xử, phổ biến, tuyên truyền đến toàn thể CB, GV, NV, HS, treo biển tuyên truyền trong khuôn viên sân trường; phối hợp

với Công đoàn tổ chức tốt các chuyên đề về quy tắc ứng xử, đạo đức nhà giáo để duy trì bầu không khí học tập, làm việc thân thiện, cởi mở, tích cực.

- Nhà trường đã xây dựng các quy trình: giao nhận thực phẩm, chăm sóc bán trú, kiểm thực ba bước, thực hiện kiểm tra quy trình chế biến thực phẩm của bếp ăn bán trú hàng ngày, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng tốt cho học sinh, CBGVNV, không xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm.

- Tạo cơ hội để mỗi học sinh và mỗi thầy cô giáo đều được phát triển tối đa tiềm năng của bản thân, không ai bị bỏ lại, không ai bị lãng quên; tất cả đều thay đổi để phù hợp và tiến bộ.

- Thực hiện phân công nhiệm vụ cho học sinh và CB, GV, NV một cách công bằng, hợp lý, phù hợp với điều kiện và khả năng của mỗi cá nhân.

- Nhà trường đã phối kết hợp với đoàn thể, tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ, đảm bảo công bằng, công khai và minh bạch, xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ.

- 100% giáo viên trong nhà trường đều tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, ứng dụng CNTT trong giảng dạy nhằm tạo hứng thú, phù hợp, thấu hiểu và chấp nhận sự khác biệt tâm lý, thể chất, hoàn cảnh của mỗi học sinh. 90% số tiết dự giờ đột xuất, chuyên đề, hội giảng, thi giáo viên giỏi của giáo viên trong trường đạt loại giỏi

- Thay đổi, sáng tạo nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học ở tất cả các khối lớp. Trong buổi sinh hoạt chuyên môn, giáo viên chia sẻ khó khăn, vướng mắc trong giảng dạy, giáo dục học sinh, chia sẻ với nhau những kinh nghiệm hay để hoàn thành tốt nhiệm vụ. 100% các buổi sinh hoạt chuyên môn đều đạt chất lượng tốt.

- Động viên, khuyến khích giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, rèn luyện tác phong sư phạm để giáo viên có nhiều kiến thức mới hữu ích, hấp dẫn và lôi cuốn học sinh.

- CB quản lý nhà trường luôn lắng nghe, tôn trọng ý kiến phản hồi của GV, NV, PH, HS, động viên, khuyến khích GV, NV, PH, HS trình bày ý kiến nguyện vọng, chia sẻ góp ý thẳng thắn trên tinh thần xây dựng. GV, NV, HS, PH có thể đóng góp ý kiến qua “Hòm thư góp ý” được đặt tại cổng trường. Trong những năm học qua, nhà trường chưa để xảy ra những hiện tượng kiện cáo gây mất đoàn kết nội bộ.

- 100% CB, GV, NV đã làm gương cho học sinh trong các mối quan hệ, trong tương tác, giao tiếp và đối thoại, hạn chế cảm xúc tiêu cực trong đối thoại, tương tác, giao tiếp và làm việc với HS, CMHS và CB, GV, NV.

- Nhà trường và luôn quan tâm, chia sẻ, động viên, hỗ trợ GV, NV có hoàn

cảnh khó khăn bằng cách tặng quà, thăm hỏi. Nhà trường vẫn duy trì việc quan tâm đến đời sống tinh thần, thấu hiểu tâm tư nguyện vọng của CB, GV, NV, cùng nhau chia sẻ vui buồn, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ với mục tiêu để cùng nhau xây dựng một ngôi trường hạnh phúc.

- Hàng năm, nhà trường phối hợp với công đoàn tổ chức cho CB, GV, NV tham quan, du lịch tổ chức các buổi giao lưu 8/3; 20/10... nhằm gắn kết xây dựng mối quan hệ tốt đẹp giữa các thành viên trong trường.

- Các CB, GV, NV nhà trường luôn lắng nghe tích cực, phản hồi mang tính xây dựng trong xử lý công việc với đồng nghiệp và học sinh. Đảm bảo đoàn kết nội bộ, không có trường hợp CB, GV, NV hay CMHS bức xúc, căng thẳng dẫn đến đơn thư khiếu kiện. Không có phản hồi tiêu cực từ phía CMHS làm ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình, ảnh hưởng đến uy tín giáo dục của nhà trường và thầy cô giáo.

b. Hạn chế, khuyết điểm

- Nhà trường thiếu nhân viên y tế biên chế chính thức, công tác y tế chủ yếu phối hợp với nhân viên Trạm y tế.

- Khuôn viên sân trường diện tích một số chỗ chưa thực sự đảm bảo theo quy định.

- Hàng năm phải tiếp tục chăm sóc cây, bổ sung cây, tu sửa làm mới cơ sở vật chất để các tiêu chí có chất lượng hơn.

c. Tự chấm điểm

Đánh giá theo các tiêu chuẩn		90	88,5
Tiêu chuẩn 1: Trường học XANH		15	14,5
1	Tiêu chí 1.1. (4 điểm)		
	- Trường học có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh hài hòa và phù hợp quy hoạch của nhà trường.	1	1
	- Trong đó, diện tích sân vườn chiếm tối thiểu 40% (đối với trường Mầm non, Tiểu học) và tối thiểu 30% (đối với trường THCS, TH&THCS, THPT, TTGDNN-GDTX) tổng diện tích của trường.	1	0,5
	- Chọn trồng những loại cây có tán lá xanh rợp, không chứa chất gây độc, không dễ đổ gãy.	1	1
	- Trồng nhiều cây xanh bao quanh khu vực trường, bao quanh sân chơi, sân tập.	1	1
2	Tiêu chí 1.2. (6 điểm)		
	- Sân vườn trường xanh tươi	3	3
	- Bố trí khoa học, hợp lí, phục vụ cho việc dạy học và các hoạt động giáo dục khác. Riêng đối với trường mầm non thì phải có sân vườn dành riêng cho trẻ khám phá, trải nghiệm và nên dành diện tích trồng rau	3	3

	xanh phục vụ nhu cầu cho học sinh bán trú; khuyến khích các trường tiểu học (có học sinh bán trú) có vườn rau xanh phục vụ nhu cầu cho học sinh.		
3	Tiêu chí 1.3. (5 điểm) - Cây xanh trong trường thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa. - Hằng năm, nhà trường phát động và tổ chức phong trào “Tết trồng cây”; - Tích cực cùng cộng đồng tham gia các hoạt động hưởng ứng phong trào trồng cây xanh, bảo vệ môi trường.	3 2 1	3 2 1
Tiêu chuẩn 2: Trường học SẠCH		24	24
4	Tiêu chí 2.1. (5 điểm) - Toàn bộ khuôn viên của nhà trường (gồm cả khu vực cổng trường, khu vực sát bên ngoài tường rào trường), các khối công trình, thiết bị phục vụ dạy học, làm việc, sinh hoạt của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo luôn sạch đẹp, - Khuôn viên thông thoáng, sắp xếp gọn gàng, khoa học, có tính giáo dục.	3 2	3 2
5	Tiêu chí 2.2. (5 điểm) Đảm bảo đủ nguồn nước sạch cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh uống và dùng sinh hoạt hàng ngày.	5	5
6	Tiêu chí 2.3. (7 điểm) - Hệ thống nhà vệ sinh đặt vị trí phù hợp, thoáng, đủ ánh sáng, có mái che. - Có bồn rửa tay; nhà vệ sinh thường xuyên sạch sẽ, không có mùi hôi; - Có đủ số lượng cho cán bộ, giáo viên và học sinh dùng theo quy định; - Có biện pháp quản lý, hướng dẫn thói quen có văn hóa khi sử dụng công trình vệ sinh. Khuyến khích xây dựng công trình vệ sinh hiện đại, tự động hóa, công trình vệ sinh thân thiện.	2 1.5 2 1.5	1 1.0 2 1.5
7	Tiêu chí 2.4. (7 điểm) - Có nơi phân loại, xử lý rác. - Rác thải được phân loại và xử lý hàng ngày; - Thùng đựng rác có nắp đậy, được đặt vị trí hợp lý, đảm bảo mỹ quan; - Hệ thống cống, rãnh thoát nước tốt, có tấm đậy an toàn; - Không có hồ nước đọng gây ô nhiễm. - Nhà trường xây dựng được nền nếp giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cảnh quan, môi trường cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.	1 2 1 1 1 1	1 2 1 1 1 1
3. Tiêu chuẩn 3: Trường học ĐẸP (gồm 3 tiêu chí)		15	15
8	Tiêu chí 3.1. (4 điểm)		

	- Trường đảm bảo diện tích theo quy định, được qui hoạch tổng thể và chi tiết do cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch hợp lý, khoa học, đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục và sự phát triển dài hạn; tổng thể khuôn viên nhà trường đẹp, hiện đại; - Các phòng học, phòng chức năng có sơ đồ, biển phòng đầy đủ; - Trang thiết bị được bài trí gọn gàng, khoa học, thẩm mỹ, có ý nghĩa giáo dục cao, phù hợp với cấp học; - Pa no, khẩu hiệu, băng zon được treo ở vị trí hợp lý; nội dung có ý nghĩa, có tính giáo dục cao.	1	0,5
		1	1
		1	1
		1	1
9	Tiêu chí 3.2. (6 điểm) - Nhà giáo, nhân viên có trang phục, hành vi, ngôn ngữ ứng xử thực hiện đúng chuẩn mực theo quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường. - Học sinh có trang phục, hành vi, ngôn ngữ ứng xử thực hiện đúng chuẩn mực theo quy định và Bộ Quy tắc ứng xử của nhà trường.	3	3
		3	3
10	Tiêu chí 3.3. (5 điểm) - Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh phát huy tốt truyền thống nhà trường, - Tích cực xây dựng văn hóa – bản sắc nhà trường và tích cực tham gia các hoạt động góp phần xây dựng đời sống văn hóa của cộng đồng, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.	2	2
		3	3
4. Tiêu chuẩn 4: Trường học AN TOÀN (gồm 3 tiêu chí)		18	17,0
11	Tiêu chí 4.1. (9 điểm) - Khuôn viên, cổng trường, biển tên trường, tường rào, hàng rào, lan can nhà cao tầng, cầu thang (thang máy) sân vườn, cây xanh đảm bảo an toàn, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện; - Công trình vệ sinh, nước sạch và các công trình xây dựng khác an toàn, dễ tiếp cận, phù hợp với nhu cầu đa dạng của người sử dụng; - Hệ thống thiết bị phục vụ dạy học, đồ dùng, đồ chơi trẻ em bảo đảm đúng quy chuẩn, được sắp xếp, hướng dẫn và sử dụng an toàn, hợp lý, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của người học; - Hệ thống cấp điện, phòng cháy chữa cháy luôn được kiểm tra, hoạt động bình thường; - Hệ thống công nghệ thông tin kết nối Internet và website đáp ứng yêu cầu dạy và học, được kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm nội dung an toàn, lành mạnh, phù hợp với độ tuổi học sinh; - Có hệ thống camera an ninh trước cổng trường và trong khuôn viên trường.	1,5	1,5
		1,5	1,0
		1,5	1,5
		2	2
		1,5	1,5
		1	1

12	Tiêu chí 4.2. (4 điểm) - Thực hiện tốt công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe học sinh, có cơ chế phối hợp chặt chẽ với y tế cơ sở và các đơn vị liên quan; tổ chức thăm khám, chăm sóc sức khỏe định kỳ cho, giáo viên, học sinh; - Có phối hợp bố trí nhân viên phụ trách công tác y tế trường học; có phòng y tế đảm bảo yêu cầu, có hướng dẫn quy trình sơ cấp cứu tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh thường gặp,...; - Truyền thông giáo dục hiệu quả về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng tránh bệnh tật học đường, tai nạn thương tích; - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo quy định. Bếp ăn tập thể phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, đội ngũ cô nuôi có chứng chỉ do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định.	1	1
		1	0,5
		1	1
		1	1
13	Tiêu chí 4.3. (5 điểm) - Có cơ chế phối hợp với các cấp, ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh - Tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp phù hợp từng cấp học trong giáo dục học sinh, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn khi tham gia giao thông, tham gia mạng xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật; phòng tránh đuối nước, tai nạn thương tích, phòng ngừa xâm hại, bạo hành trẻ em; phòng chống cháy nổ, ứng phó thiên tai,...	2	1,5
		3	3
5. Tiêu chuẩn 5: Trường học HẠNH PHÚC (gồm 3 tiêu chí)		18	18
14	Tiêu chí 5.1. (8 điểm) - Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường, thực hiện tốt “Bộ quy tắc ứng xử”. - Đặc biệt chú trọng việc thầy giáo, cô giáo gương mẫu thực hiện các nội quy, quy định. - Học sinh, học viên lễ phép trong gia đình, ở trường học; không nói tục; ứng xử văn minh trong giao tiếp, trên mạng xã hội...; không để xảy ra các hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo. - Học sinh và cán bộ, nhà giáo, người lao động luôn tôn trọng, lắng nghe, yêu thương, thấu hiểu và chủ động xây dựng các mối quan hệ tích cực, tốt đẹp. - Môi trường làm việc của tập thể sư phạm tích cực, nhân văn, hạnh phúc; tạo động lực, động viên, khích lệ được tinh thần sống, lao động, cống hiến; - Học sinh được đối xử công bằng, bình đẳng, nhân ái, được giáo dục bằng phương pháp tích cực.	1	1
		2	2
		2	2
		1	1
		1	1
		1	1

15	Tiêu chí 5.2. (5 điểm) - Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học tạo hứng thú, phù hợp với từng đối tượng và chấp nhận sự khác biệt tâm lý thể chất, hoàn cảnh của mỗi học sinh;	3	2,5
	- Tài liệu, học liệu, phương tiện giảng dạy và học tập đảm bảo tính khoa học, sư phạm và thẩm mỹ, hỗ trợ tích cực cho người dạy và phù hợp với học sinh.	2	1,5
16	Tiêu chí 5.3. (5 điểm) - Có nhiều biện pháp phù hợp, hiệu quả trong công tác giáo dục lý tưởng, đạo đức lối sống, kỹ năng sống;	2	2
	- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ngoài giờ chính khóa, hoạt động xã hội, tình nguyện vì cộng đồng, hoạt động vui chơi, giải trí an toàn, lành mạnh, thân thiện, bình đẳng, phù hợp tâm sinh lý, lứa tuổi học sinh.	3	2,5
Cộng		90	85,0

Điểm công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện của nhà trường: 9,5

Điểm đánh giá theo các tiêu chuẩn: 85,0

Tổng điểm: 94,5

Tự xếp loại : Tốt

Kế hoạch trong thời gian tới

Để trường học “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn- Hạnh phúc” hơn, hàng năm phải tiếp tục chăm sóc cây, bổ sung cây, tu sửa làm mới cơ sở vật chất để các tiêu chí có chất lượng hơn, với các công việc đã làm được đóng góp thêm kinh nghiệm thực tế vào hoạt động tạo khuôn viên nhà trường, trồng, chăm sóc cây xanh bóng mát, cây cảnh bồn hoa trong công tác giáo dục môi trường và đảm bảo đạt được các tiêu chí trường Mầm non “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn- Hạnh phúc” theo quy định.

Trên đây là biên bản tự kiểm tra đánh giá công tác xây dựng trường học xanh sạch đẹp an toàn hạnh phúc của trường mầm non Gia Thủy năm học 2025-2026

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Hảo

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Thị Lan

